

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HS-ST

Ngày 28-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Toàn

Ông Nguyễn Minh Nhật

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023; Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 121/2023/QĐ-TA ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/12/1996 tại V, B; nơi cư trú: Làng C, xã C, huyện V, tỉnh B; số thẻ CCCD: 052096015758, cấp ngày 17/8/2022; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1973; con bà: Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm 1974; anh, chị, em ruột: Có 03 người; vợ: Không; con: Có 01 sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, “có mặt”.

2. Võ Gia Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24/01/1996 tại V, B; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; số thẻ CCCD: 052096000777, cấp ngày 10/4/2021; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Đức C, sinh năm 1972; con bà: Nguyễn Thị Xuân T1, sinh năm 1977; anh, chị, em ruột: Có 01 người; vợ, con: Không; tiền án: không; tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 26/01/2022, bị Công an huyện V xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa chấp hành. Bị cáo bị áp dụng biện

pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, “có mặt”.

3. Bùi Xuân B, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/11/1994 tại V, B; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; số thẻ CCCD: 052094017199; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Xuân H, sinh năm 1966; con bà Trần Thị Kim T2, sinh năm 1965; anh, chị, em ruột: Có 05 người; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Gia Đạt:* Bà Lê Tôn Nữ Kim Yến - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Làng C xã C, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

2. Anh Phạm Mạnh C1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đoàn Thành Đ, sinh năm 2002; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V tỉnh B, “có mặt”.

2. Cháu Nguyễn Đỗ Trường A, sinh năm 2010, “vắng mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Đỗ Trường A:* Chị Nguyễn Thị Lệ G, sinh năm 1981, “vắng mặt”.

Đồng cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 23/5/2023, Nguyễn Văn T và Võ Gia Đ uống cà phê tại quán cà phê “Hung Thịnh” thuộc khu phố T, thị trấn V. Tại đây, Trung rủ Đ góp tiền mua ma túy đá cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đạt đến nhà T tại khu phố T, thị trấn V, huyện V. Tại nhà T lúc này có Bùi Xuân B. Trung rủ B và Đ cùng nhau góp tiền mua ma túy đá để cùng nhau sử dụng thì Đ và B đồng ý. Cả ba thống nhất góp mỗi người 250.000 đồng và đưa cho T để đi mua ma túy. Sau khi góp tiền, T dùng điện thoại cá nhân liên lạc qua ứng dụng messenger facebook với tài khoản “lạc lấu” của Võ Văn T3 để mua ma túy. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô chở theo Đ đi hướng Quốc lộ 19C về hướng thị trấn T, huyện T. Trên đường đi, T sử dụng 50.000 đồng trong số tiền đã góp để đổ xăng. Khi đến cầu “ông Đò” thuộc thị trấn T, T để Đ đứng tại cầu rồi điều khiển xe mô tô đến bãi đất trống gần đó mua ma túy từ

T3 với số tiền 700.000 đồng. Sau đó, T chở Đ về lại thị trấn V. Trên đường về, T và Đ ghé quán “Xóm Hàu” thuộc khu phố 2, thị trấn V ăn tối. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T và Đ ra về, trên đường đi ghé tạp hóa “Vân Tường” tại khu phố H, thị trấn V mua 02 bật lửa “Việt Hoa” mang về chuẩn bị sử dụng ma túy. Khi về đến nhà T thì Đ đi về nhà của mình. Đến khoảng 01 giờ ngày 24/5/2023, Đ quay lại nhà T cùng B chế tạo dụng cụ để sử dụng ma túy. B đưa cho Đ 01 chai nhựa 500ml nhãn hiệu “TH truewate”, Đ đui 02 lỗ của nắp chai và gắn ống hút, nỏ thủy tinh có sẵn tại nhà T để tạo dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, Đ lấy ma túy cho vào nỏ thủy tinh, hơ nóng rồi T, Đ và B thay phiên nhau sử dụng đến khoảng 06 giờ cùng ngày thì nghỉ không sử dụng nữa. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe đi uống cà phê khoảng 20 phút thì quay lại nhà T. Khi Đ quay về, T bảo Đ vét lại ma túy còn trong nỏ thủy tinh rồi cả ba tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút Công an huyện V kiểm tra, test nhanh xác định: Nguyễn Văn T, Võ Gia Đ, Bùi Xuân B dương tính với ma túy: Methamphetamine.

Theo Bản kết luận giám định số: 258/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình, kết luận: Chất bám dính (ký hiệu A) bên trong 01 (một) ống thủy tinh dài 13,5 cm, đường kính ống 0,6 cm, có hình dạng lưỡi câu, một đầu hình cầu tròn gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0174 gam là (loại): Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, phần IIC, STT 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp: 01 (một) điện thoại di động Samsung J7 màu đen, đã qua sử dụng cho bà Nguyễn Thị L1.

Hiện Cơ quan điều tra đang tạm giữ: Vỏ bao đựng mẫu vật; 01 (một) ống thủy tinh dài 13,5 cm, đường kính ống 0,6 cm, có hình dạng lưỡi câu, một đầu hình cầu tròn (đựng trong bì dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B” có chữ ký Nguyễn Trần Anh T4, Nguyễn Thành T, Lê Tuấn T5 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Định hoàn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa loại 500 ml, nhãn hiệu “TH truewate” có nắp màu xanh bị đục 02 lỗ tròn; 01 (một) ống hút nhựa màu đen, chiều dài 17,5 cm, đường kính 0,6 cm; 02 (hai) bật lửa màu trắng, hiệu “Hoa Việt”; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A33, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng gold.

Bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSVC ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Gia Đ, Bùi Xuân B đã phạm vào tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng: “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Gia Đ mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Xuân B mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy vỏ bao đựng mẫu vật; 01 (một) ống thủy tinh dài 13,5 cm, đường kính ống 0,6 cm, có hình dạng lưới câu, một đầu hình cầu tròn (đựng trong bì dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B” có chữ ký Nguyễn Trần Anh T4, Nguyễn Thành T, Lê Tuấn T5 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B hoàn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa loại 500 ml, nhãn hiệu “TH truewate” có nắp màu xanh bị đục 02 lỗ tròn; 01 (một) ống hút nhựa màu đen, chiều dài 17,5 cm, đường kính 0,6 cm được hoàn lại sau giám định và 02 bát lửa không còn giá trị sử dụng; tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A33, màu đen; trả lại cho bị cáo Bùi Xuân B 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen; trả lại cho bị cáo Võ Gia Đạt 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng gold.

Trợ giúp viên pháp lý: Bà Lê Tôn Nữ Kim Yến bào chữa cho bị cáo Võ Gia Đ trình bày bản luận cứ: Thống nhất luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo Đạt và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đạt mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V và không có ý kiến gì tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, hứa sau này không vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng; phù hợp với các vật chứng được thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đầy đủ căn cứ xác định: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Gia Đ, Bùi Xuân B đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của của Nguyễn Văn T thuộc khu phố T, thị trấn V, huyện V vào đêm ngày 23, sáng ngày 24 tháng 5 năm 2023.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy mà tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết “Đối với 02 người trở lên” quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vị trí vai trò của từng bị cáo cho thấy: Bị cáo Nguyễn Văn T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Võ Gia Đ, Bùi Xuân B cùng góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Sau khi góp tiền, T dùng điện thoại cá nhân liên lạc qua ứng dụng messenger facebook với tài khoản “lạc lầu” của Võ Văn T3 để mua ma túy. T điều khiển xe mô tô chở theo Đ đi lấy ma túy mang về nhà T cùng nhau sử dụng. Các bị cáo Đ và B cùng tham gia do Nguyễn Văn T khởi xướng, rủ rê. Trong đó bị cáo Đ cùng bị cáo T đi lấy ma túy và chế tạo dụng cụ để cả nhóm cùng nhau sử dụng ma túy. Như vậy, bị cáo T là người có vai trò chính trong vụ án; các bị cáo Đ và B cùng góp tiền để mua ma túy nên có vai trò là người giúp sức tích cực, giúp bị cáo T mua ma túy và cùng bị cáo T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo T.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, Đ và B đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đ có nhân thân xấu có 01 tiền sự, ngày 26/01/2022, bị Công an huyện V xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa chấp hành. Các bị cáo T, Đ và B đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những căn cứ trên cho thấy, các bị cáo T, Đ và B đều biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật về hình sự và biết Nhà nước cấm sử dụng nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự xã hội ở địa phương, gây thiệt hại đến sức khỏe của chính bản thân và những người

cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với từng hành vi mức độ phạm tội của từng bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định và đang bị tạm giam, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

[8.1] Đối với vỏ bao đựng mẫu vật gồm 01 (một) ống thủy tinh dài 13,5 cm, đường kính ống 0,6 cm, có hình dạng lưỡi câu, một đầu hình cầu tròn (đựng trong bì dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B” có chữ ký Nguyễn Trần Anh T4, Nguyễn Thành T, Lê Tuấn T5 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B hoàn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa loại 500 ml, nhãn hiệu “TH truewate” có nắp màu xanh bị đục 02 lỗ tròn; 01 (một) ống hút nhựa màu đen, chiều dài 17,5 cm, đường kính 0,6 cm; 02 (hai) bật lửa màu trắng, hiệu “Hoa Việt”. Xét thấy các mẫu hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành và các công cụ các bị cáo sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A33 màu đen là công cụ bị cáo T sử dụng phạm tội còn giá trị sử dụng, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen của bị cáo B; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng gold của bị cáo Đ. Các điện thoại của các bị cáo Đ và B chỉ sử dụng cho cá nhân, không sử dụng vào việc phạm tội, nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại các điện thoại trên cho các bị cáo Đ và B.

[8.4] Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung J7 màu đen, đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L1 là chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là có căn cứ.

[9] Đối với hành vi của Võ Văn T3 bán ma túy cho các bị cáo tại thị trấn T, huyện T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã chuyển tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Bùi Xuân B phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Gia Đ vì thuộc diện hộ nghèo có hồ sơ xin miễn giảm.

[11] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Xét các đề nghị của Bà Lê Tôn Nữ Kim Yến bào chữa cho bị cáo Võ Gia Đ đã áp dụng Điều luật và đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo Đạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Gia Đ và Bùi Xuân B.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Gia Đ, Bùi Xuân B đều phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết “Đối với 02 người trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/5/2023);

2.2. Xử phạt bị cáo Võ Gia Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/5/2023);

2.3. Xử phạt bị cáo Bùi Xuân B 07 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/5/2023).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy vỏ bao đựng mẫu vật gồm 01 (một) ống thủy tinh dài 13,5 cm, đường kính ống 0,6 cm, có hình dạng lưới câu, một đầu hình cầu tròn (đựng trong bì dán kín niêm phong dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B” có chữ ký Nguyễn Trần Anh T4, Nguyễn Thành T, Lê Tuấn T5 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B hoàn lại sau giám định; 01 (một) chai nhựa loại 500 ml, nhãn hiệu “TH truewater” có nắp màu xanh bị đục 02 lỗ tròn; 01 (một) ống hút nhựa màu đen, chiều dài 17,5 cm, đường kính 0,6 cm; 02 (hai) bật lửa màu trắng, hiệu “Hoa Việt”.

3.2. Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A33, màu đen của bị cáo Nguyễn Văn T;

3.3. Tuyên trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen cho bị cáo Bùi Xuân B và trả lại 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max, màu vàng gold cho bị cáo Võ Gia Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T , Bùi Xuân B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Gia Đ.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/11/2023).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương